

BÁO CÁO
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM 2024

I. Kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2023:

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông và các Quyết định của Hội đồng Quản trị năm 2023, Ban Giám đốc Công ty đã thực hiện công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2023, kết quả như sau:

1. Công tác đào tạo, sát hạch lái xe:

Năm 2023, công tác đào tạo, sát hạch và cấp giấy phép lái xe của Công ty gặp nhiều khó khăn, số lượng đào tạo giảm đáng kể với năm 2022. Nguyên nhân là do một số quy định mới trong đào tạo như áp dụng thiết bị theo dõi thời gian, quãng đường học lái xe trên đường, cabin điện tử, tăng nội dung sát hạch... khiến nhiều thí sinh ngại đi học.

Dù số lượng học viên tham gia các khóa đào tạo lái xe và số lượng học viên đạt sát hạch giảm so với cùng kỳ năm trước nhưng chất lượng công tác đào tạo, sát hạch lái xe hiện nay đang được từng bước tăng lên. Nguyên nhân do Công ty chú trọng nhiều hơn đến công tác tổ chức đào tạo lái xe như tăng cường công tác sàng lọc và thay thế các xe tập lái cũ, tăng cường công tác tập huấn, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên dạy thực hành lái xe. Ngoài ra, Ban lãnh đạo Công ty đã tăng cường công tác đào tạo văn hóa doanh nghiệp cho CBNV. Qua đó hình thành những thói quen ứng xử như văn hóa đúng giờ; văn hóa hội họp, phát biểu; văn hóa làm việc; góp ý; lắng nghe; trang phục, đồng phục... mang lại sự hài lòng cho đồng nghiệp, đối tác và học viên...

Trong công tác sát hạch: Ban lãnh đạo Công ty chú trọng việc cải tạo cảnh quan sân sát hạch thoáng đẹp, xe sát hạch mới, chất lượng tốt, đội ngũ giáo viên dạy xe chấp được đào tạo chuyên nghiệp, thái độ phục vụ nhã nhặn, lịch sự với chuyên môn cao. Điều này tạo động lực cho học viên của Nhà trường cũng như của các trường bạn đến ôn tập và dự thi rất thoải mái và tự tin.

- Kết quả công tác tuyển sinh, mở lớp đào tạo năm 2023 như sau:

TT	Hạng đào tạo	Đơn vị	Số lượng			Ghi chú
			Năm 2022	Năm 2023	Năm 2023 so với năm 2022	
I	Mô tô	Học viên	3.267	684	-2.583	
II	Ô tô		7.644	1.770	-5.874	
1	B11 (Số tự động)	Học viên	1.475	1149	-326	
2	Hạng B1 (Số sàn)	Học viên	0	389	389	
3	Hạng B2	Học viên	3.705	200	-3.505	
4	Hạng C	Học viên	2.464	32	-2.432	

- Kết quả công tác sát hạch năm 2023 như sau:

TT	Nội dung	Số lượng các kỳ sát hạch		Tổng số thí sinh đăng ký sát hạch		Tổng số thí sinh đến dự sát hạch		Số lượng thí sinh đạt sát hạch		So sánh năm 2023 với năm 2022			
		Năm 2022	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2023	Số lượng các kỳ sát hạch	Tổng số thí sinh đăng ký sát hạch	Tổng số thí sinh đến dự sát hạch	Số lượng thí sinh đạt sát hạch
1	Mô tô hạng A1	11	6	4.153	1.058	3.417	752	2.964	500	-5	-3.095	-2.665	-2.464
2	Ô tô hạng B và C	65	81	17.712	11.677	15.081	9.635	8.016	3.905	16	-6.035	-5.446	-4.111
-	Học viên của Nhà trường	52	50	14.108	6.035	11.868	4.783	6.445	2.019	-2	-8.073	-7.085	-4.426
-	Học viên của đơn vị khác (*)	13	31	3.604	5.642	3.213	4.852	1.571	1.886	18	2.038	1.639	315

(*) Học viên của đơn vị khác: Đây là học viên học tại đơn vị khác nhưng được Sở GTVT Hòa Bình thuê cơ sở vật chất để sát hạch tại Trung tâm tâm sát hạch của Nhà trường.

2. Công tác sản xuất viên gỗ nén:

Năm 2023 việc sản xuất kinh doanh sản phẩm viên gỗ nén vẫn rất khó khăn do vậy Ban lãnh đạo Công ty quyết định tiếp tục dừng việc sản xuất.

3. Các chỉ tiêu về kết quả kinh doanh năm 2023:

DVT: đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2023			
		Số kế hoạch	Số thực hiện	Thực hiện so với kế hoạch	
				Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	24.870.320.800	28.562.323.416	3.692.002.616	114,85
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	0	1.111.111	1.111.111	
3	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	24.870.320.800	28.561.212.305	3.690.891.505	114,84
4	Giá vốn hàng bán	23.461.961.147	26.948.754.156	3.486.793.009	114,86
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	1.408.359.653	1.612.458.149	204.098.496	114,49
6	Doanh thu hoạt động tài chính	0	3.567.143.701	3.567.143.701	
7	Chi phí tài chính	4.380.000.000	4.652.159.038	272.159.038	106,21
	- Lãi vay	4.380.000.000	4.652.159.038	272.159.038	106,21
	- Chi phí tài chính khác	0	0	0	
8	Chi phí bán hàng	0	0	0	
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4.866.000.000	7.112.879.961	2.246.879.961	146,18
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	-7.837.640.347	-6.585.437.149	1.252.203.198	84,02
11	Thu nhập khác	0	352.910.091	352.910.091	
12	Chi phí khác	0	2.729.391.647	2.729.391.647	
13	Lợi nhuận khác	0	-2.376.481.556	-2.376.481.556	
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	-7.837.640.347	-8.961.918.705	-1.124.278.358	114,34

*** Đánh giá về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2023:**

Năm 2023 kết quả sản xuất kinh doanh lỗ 8.961.918.705 đồng là do các mảng hoạt động của Công ty đều gặp khó khăn:

- Lượng học viên của mảng dịch vụ đào tạo, sát hạch lái xe giảm nhiều so với năm 2022 (học viên mô tô giảm 2.583 học viên, học viên ô tô giảm 5.874 học viên so với năm 2022). Nguyên nhân chính là do các quy định mới được áp dụng trong đào tạo như áp dụng thiết bị theo dõi thời gian, quãng đường học lái xe trên đường, cabin điện tử, tăng nội dung sát hạch... khiến người học có tâm lý sợ đi học.

- Số lượng kỳ sát hạch của các đơn vị khác năm nay tăng hơn năm 2022 chủ yếu là do Trung tâm sát hạch khác trên cùng địa bàn tỉnh Hòa Bình bị đình chỉ hoạt động khiến

tất cả các kỳ sát hạch của các Trung tâm khác đều được tổ chức tại Trung tâm sát hạch của Công ty.

- Mảng sản xuất viên gỗ nén phải dừng hoạt động khiến không phát sinh doanh thu từ mảng này trong khi chi phí khấu hao vẫn phát sinh.

- Chi phí lãi vay cao do khoản nợ vay bị quá hạn phải chịu lãi phạt chậm trả cho cả số gốc vay quá hạn lẫn số lãi vay chưa trả.

II. Cơ cấu tổ chức, nhân sự, tiền lương:

- Số cán bộ, nhân viên năm 2023: 58 người, trong đó:

+ Văn phòng Công ty có 04 người.

+ Văn phòng Trường nghề: 54 người.

- Thu nhập bình quân của người lao động: 8.000.000 đồng

- Chế độ BHXH: Người lao động toàn Công ty được tham gia đầy đủ các chế độ BHXH, BHYT, BHTN đúng theo quy định hiện hành của Nhà nước.

III. Phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2024:

1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024:

Bảng tổng hợp kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

ĐVT: đồng

TT	Nội dung	Tổng
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	51.801.994.000
2	Giá vốn hàng bán	45.930.055.690
3	Lợi nhuận gộp	5.871.938.310
4	Doanh thu hoạt động tài chính	0
5	Chi phí tài chính	2.390.257.301
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	7.257.400.000
7	Thu nhập khác	0
8	Chi phí khác	0
9	Lợi nhuận khác (9 = 7 - 8)	0
10	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (10 = 3+4-5-6+9)	-3.775.718.991

2. Cơ sở lập kế hoạch và giải pháp thực hiện:

Ban lãnh đạo Công ty xác định năm 2024 hoạt động SXKD chính của năm 2024 vẫn là mảng đào tạo và sát hạch lái xe cũng với các nhiệm vụ quan trọng khác là cơ cấu lại các danh mục đầu tư, làm việc với Ngân hàng phát triển Việt Nam để cơ cấu lại khoản vay giúp Công ty giảm áp lực về chi phí lãi vay phát sinh cũng như khoản gốc vay phải trả hàng tháng.

2.1. Các giải pháp cụ thể trong công tác đào tạo, sát hạch:

- Tăng cường công tác tuyển dụng bổ sung giáo viên dạy lý thuyết và giáo viên dạy thực hành, cụ thể:
 - + Tuyển dụng bổ sung ít nhất 1 giáo viên lý thuyết đủ điều kiện dạy môn Pháp luật giao thông đường bộ và 1 giáo viên dạy môn Cấu tạo và sửa chữa thông thường.
 - + Đối với giáo viên dạy thực hành lái xe cần tuyển dụng những giáo viên đã được tập huấn để nhanh chóng có lượng giáo viên đủ điều kiện tham gia giảng dạy được ngay. Ngoài ra, tăng cường mở nhiều lớp tập huấn giáo viên dạy thực hành lái xe, đặc biệt là giáo viên hạng C.
- Phối hợp và đôn đốc giáo viên hợp tác với Nhà trường đầu tư thêm xe tập lái đặc biệt là lượng xe hạng C đang có số lượng còn hạn chế.
- Tăng cường lịch học cabin bằng cách tuyển thêm người quản lý hoặc tăng ca nhằm giải phóng nhanh nhất số học viên trong lịch học cabin. Đồng thời tính đến cả phương án đầu tư bổ sung thêm từ 1 đến 2 cabin.
- Xem xét tình hình và nhu cầu thực tế để xin ý kiến HĐQT cho phép đầu tư mở rộng sân tập lái để phục vụ học viên.
- Xây dựng thêm bộ phận phụ trách công tác tuyển sinh, chăm sóc khách hàng một cách chuyên nghiệp kết hợp với việc xây dựng cơ chế phối hợp với các đầu mối tuyển sinh để thu hút học viên.

2.2. Đối với các nội dung khác:

- Mảng viên gỗ nén: Mảng sản xuất viên gỗ nén dừng sản xuất, để tránh việc các hạng mục, máy móc lâu ngày không hoạt động có thể hư hỏng, xuống cấp... Ban GD nghiên cứu phương án sản xuất sản phẩm khác hoặc lên phương án thanh lý máy móc thiết bị để thu hồi vốn.
- Xây dựng chương trình để mở thêm ngành đào tạo của hệ trung cấp nhằm tận dụng hiệu quả các nguồn lực sẵn có và đa dạng hóa lĩnh vực đào tạo của Nhà trường.

- Khoản nợ với Ngân hàng phát triển Việt Nam: Làm việc với ngân hàng để tìm hướng cơ cấu lại khoản vay nhằm giảm áp lực khoản phải trả hàng tháng cũng như giảm chi phí lãi vay phát sinh.
- Rà soát lại các khoản mục đầu tư, các khoản công nợ để đề xuất với Hội đồng quản trị phương án xử lý hiệu quả và tiết kiệm nhất.
- Tiếp tục tăng cường công tác quản trị nhằm giảm chi phí sản xuất kinh doanh, tăng cường việc đào tạo văn hóa doanh nghiệp cho CBNV và giáo viên nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc.

Kính trình Đại hội xem xét, có ý kiến chỉ đạo và hỗ trợ Ban Giám đốc công ty trong quá trình thực hiện.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Cổ đông công ty;
- HĐQT;
- BKS;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC



Lại Thế Vĩnh